

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**

**TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN 2017**

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 6 năm 2017

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

| | |
|---|----------|
| 1. Chương trình Đại hội | Trang 1 |
| 2. Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 | Trang 3 |
| 3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động SX-KD | Trang 8 |
| 4. Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động SX-KD năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 | Trang 17 |
| 5. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2016 và kế hoạch công tác năm 2017 | Trang 23 |
| 6. Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ | Trang 29 |
| 7. Tờ trình về việc liên danh xây dựng các nhà máy nước | Trang 31 |
| 8. Báo cáo Tài chính năm 2016 | Trang 35 |
| 9. Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2016; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017 | Trang 38 |
| 10. Tờ trình thù lao cho HĐQT, ban Kiểm soát năm 2016; Đề xuất mức thù lao cho HĐQT, ban Kiểm soát năm 2017 | Trang 39 |
| 11. Tờ trình chọn đơn vị tư vấn Kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2017 | Trang 41 |

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

- Thời gian : **7h30**, ngày **29** tháng **6** năm **2017**

- Địa điểm : Khách sạn **MINH TOÀN GALAXY**, Số 306 đường 2 tháng 9, quận Hải Châu - TP Đà Nẵng

| TT | Nội dung |
|-----------|---|
| 1 | Đón tiếp đại biểu, cổ đông. Kiểm tra thủ tục, phát tài liệu đại hội |
| 2 | Ổn định tổ chức, Chào cờ; Giới thiệu đại biểu |
| 3 | Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, thư ký Đại hội Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu |
| 4 | Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. |
| 5 | Thông qua chương trình Đại hội |
| 6 | Thông qua quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết của Đại hội |
| 7 | Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT. |
| 8 | Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 |
| 9 | Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2016 và Kế hoạch công tác năm 2017 |
| 10 | Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ; Tờ trình về việc Thành lập liên doanh để đầu tư xây dựng các Nhà máy nước. |
| 11 | Tham luận Đại hội |
| 12 | Phát biểu của lãnh đạo thành phố |
| 13 | <i>Giải lao</i> |
| 14 | Báo cáo Tài chính năm 2016 (tháng 11+12/2016) |
| 15 | Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2016; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2017; |
| 16 | Tờ trình thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016; Đề xuất mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2017; |
| 17 | Tờ trình chọn đơn vị tư vấn Kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2017; |
| 18 | Tiếp tục tham luận, thảo luận |
| 19 | Thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội. |
| 20 | Bế mạc Đại hội. |

BAN TỔ CHỨC

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG



QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT

Tháng 6 năm 2017

Số: /QC-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 6 năm 2017

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội, thẻ lệ biểu quyết.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng, người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

a/ Cổ đông, người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b/ Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội, một thẻ biểu quyết chung và một phiếu biểu quyết gồm 4 nội dung chính biểu quyết tại Đại hội; trong đó:

- Thẻ biểu quyết chung (màu hồng):

Thẻ này dùng để thông qua các nội dung sau đây:

- Biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Chương trình làm việc của Đại hội; Biên bản Nghị quyết Đại hội và một số vấn đề phát sinh ngay tại Đại hội.

Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành và không có ý kiến đối với từng nội dung nêu trên, tương ứng mỗi nội dung được sự đồng ý tán thành từ 51% hoặc 65% số cổ phần được quyền biểu quyết tham dự đại hội thì nội dung đó được thông qua và tiếp tục lấy ý kiến cho nội dung không tán thành, không có ý kiến.

- **Phiếu biểu quyết (màu trắng)** thể hiện các nội dung chính trong Đại hội lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông và được cổ đông bỏ phiếu tại hòm phiếu sau khi kết thúc các nội dung đã biểu quyết thông qua để Ban kiểm phiếu thu hồi, tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản công bố trước khi bế mạc Đại hội.

- Cổ đông biểu quyết bằng phiếu biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội bằng cách đánh dấu chéo (X) vào ô **tán thành** hoặc **không tán thành** hoặc **không có ý kiến** của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết sau khi đã được nghe báo cáo các nội dung cần biểu quyết (có trong tài liệu của cổ đông).

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin khác, phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn; hoặc cổ đông không ký tên vào phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông cụ thể là không đánh dấu (X) và ô ý kiến nào hoặc đánh dấu (X) từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

- Trong một phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

c/ Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d/ Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

e/ Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

f/ Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

g/ Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông, người được ủy quyền phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h/ Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua.

Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Đoàn chủ tịch.

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội:

Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, nên Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo Điều 142 của Luật Doanh nghiệp.

Đoàn Chủ tịch gồm 03 người do HĐQT đề cử và được Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a/ Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đúng quy định.

b/ Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

c/ Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d/ Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Điều 6. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Ban tổ chức Đại hội đề cử và thành lập. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm: kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt đến ngày 23/6/2017; phát tài liệu đại hội và các Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Ban thư ký Đại hội.

Ban thư ký gồm 02 người, do HĐQT đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Ban thư ký có nhiệm vụ sau:

a/ Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b/ Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội, thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c/ Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

d/ Nhận kết quả kiểm phiếu từ Ban kiểm phiếu gửi để ghi chép, lưu vào Biên bản và Nghị quyết, thông báo kết quả kiểm phiếu trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 8. Ban kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội gồm 07 người.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a/ Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự

b/ Chuẩn bị thùng phiếu, tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu.

c/ Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký để lưu vào biên bản và công bố trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 23/6/2017.

Điều 10. Nội dung thảo luận.

- Báo cáo của Hội đồng quản trị và của Ban Điều hành về quản trị; tình hình SXKD của Công ty năm 2016 và phương hướng năm 2017;
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016; Kế hoạch kiểm soát năm 2017;
- Các nội dung khác theo điều khiển của Đoàn Chủ tịch.

Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành.

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

1. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
2. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội giao và lưu trữ tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.
3. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ được thể hiện tóm tắt trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện:

1. Quy chế này gồm có 4 chương 13 Điều do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng soạn thảo và thông qua lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành.
2. Các Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành.
- Định hướng kế hoạch năm 2017.

Tháng 6 năm 2017

I. ĐÁNH GIÁ CỦA HOẠT ĐỘNG VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

I.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng chính thức hoạt động theo loại hình Công ty Cổ phần từ ngày 01/11/2016 trên cơ sở chuyển tiếp hoạt động của Công ty TNHH MTV Cấp nước Đà Nẵng. Trong năm 2016, từ sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, sự hỗ trợ nhiệt tình của các Sở, ban - ngành; đến sự quyết tâm của Hội đồng thành viên, Ban giám đốc Công ty TNHH MTV (10 tháng đầu năm) và Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần (2 tháng cuối năm) cùng với bề dày kinh nghiệm, nỗ lực cố gắng của toàn thể CBCNV Công ty đã góp phần rất to lớn trong việc hoàn thành tốt kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như các mặt hoạt động khác của Công ty.

Trong năm qua, Công ty đã đảm bảo việc cấp nước đầy đủ, an toàn và liên tục để phục vụ cho sinh hoạt và phát triển kinh tế xã hội của thành phố. Tập trung cho công tác giảm thất thoát, thất thu. Tăng sản lượng, vượt chỉ tiêu lợi nhuận, nâng cao đời sống CB-CNV. Kết quả thực hiện một số nội dung chủ yếu như sau:

1.2. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

| TT | Các chỉ tiêu | Đơn vị tính | Năm 2016 | | | |
|------------|---|----------------------|----------|------------------|-------------|---------------|
| | | | Kế hoạch | Thực hiện cả năm | Tháng 11+12 | Tỷ lệ % |
| I | Sản phẩm chủ yếu | | | | | |
| 1 | Nước sản xuất | Triệu m ³ | 75,422 | 81,173 | 13,567 | 107,6 |
| 2 | Nước ghi thu | Triệu m ³ | 62,6 | 67,545 | 11,334 | 107,9 |
| 3 | Đồng hồ đặt mới | Cái | 8.300 | 16.274 | 2.364 | 196,1 |
| 4 | Đồng hồ thay thế | Cái | 5.900 | 5.256 | 938 | 89,10% |
| II | Tỷ lệ thất thoát | % | <=17 | 16,73 | 16,17 | Thấp hơn 0,27 |
| III | Các chỉ tiêu về giá trị sản xuất và doanh thu: | | | | | |
| 1 | Giá trị sản xuất | Triệu đồng | 200.370 | 214.086,3 | 38.489,3 | 110,8 |
| | Giá trị sản xuất ngành nước | Triệu đồng | 153.370 | 165.484,6 | 27.768,3 | 107,9 |
| | Giá trị sản xuất ngành xây lắp | Triệu đồng | 47.000 | 48.602 | 10.721 | 103,4 |

| TT | Các chỉ tiêu | Đơn vị tính | Năm 2016 | | | |
|----|--------------------------------|-------------|----------|------------------|-------------|---------|
| | | | Kế hoạch | Thực hiện cả năm | Tháng 11+12 | Tỷ lệ % |
| IV | Doanh thu trước thuế | Triệu đồng | 377.386 | 397.723 | 66.317 | 105,3 |
| 1 | Doanh thu ngành nước | Triệu đồng | 367.986 | 389.881 | 65.292 | 105,9 |
| 2 | Doanh thu xây lắp | Triệu đồng | 8.000,0 | 5.379,8 | 422,0 | 67,3 |
| V | Các khoản nộp ngân sách | Triệu đồng | 41.136 | 55.057 | 7.658 | 133,8 |
| VI | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 78.000 | 94.140 | 16.306 | 120,7 |

I.2. Đầu tư phát triển năm 2016:

Thực hiện chương trình phát triển nâng cao chất lượng dịch vụ, từng bước nâng tỷ lệ dùng nước của nhân dân thành phố, giảm tỷ lệ thất thoát. Trong năm 2016, Công ty đầu tư 25,67 tỷ đồng để phát triển và cải tạo các tuyến ống phân phối, lắp đặt đồng hồ điện từ để kiểm soát lưu lượng và thất thoát, phục vụ công tác phân vùng tách mạng, quản lý mạng lưới được tốt hơn. Lắp đặt các tuyến ống truyền dẫn để tăng cường nước cho các khu vực Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn. Đồng thời, cũng đã chú trọng đầu tư cải tạo, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị máy móc nhằm đảm bảo công tác cấp nước an toàn tại các nhà máy, khắc phục hiện trạng thiếu nước, nước nhiễm mặn do tình hình thời tiết khô hạn, hạn hán kéo dài...

I.3. Công tác quản trị tài chính:

Công tác quản lý tài chính trong năm qua luôn được Hội đồng thành viên (trước đây) và Hội đồng quản trị (hiện nay) chú trọng đúng mức, công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động kinh doanh, trong xây dựng cơ bản thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch tài chính đảm bảo theo quy định của pháp luật... Thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật đối với Công ty đại chúng quy mô lớn.

II. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH:

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) lần đầu (ngày 29/10/2016) của Công ty Cổ phần cấp nước Đà Nẵng, Hội đồng quản trị luôn theo sát và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng theo kế hoạch đã được thông qua. Nhìn chung, trong năm 2016, Ban Giám đốc (trước đây) và Ban Tổng Giám đốc (hiện nay) luôn bám sát nhiệm vụ kế hoạch đã triển khai các giải

pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

Ban điều hành đã chủ động tham mưu và đề xuất kịp thời các vấn đề quan trọng để HĐQT Công ty quyết định.

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc đã có sự phối hợp tốt trong việc giải quyết các công việc của Công ty.

III. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2017:

Phát huy những kết quả đã đạt được của năm 2016, tiếp tục thực hiện các giải pháp trong điều hành hoạt động sản xuất - kinh doanh, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 mà Hội đồng quản trị giao khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua. Để thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, bảo đảm cấp nước và an toàn nguồn nước, các giải pháp cần tập trung chỉ đạo thực hiện là:

III.1. Về tăng công suất nguồn nước cấp cho thành phố:

Hiện nay công suất của các nhà máy - nguồn nước cấp cho Thành phố đang bị thiếu hụt trầm trọng, Công suất thiết kế các nhà máy là 210.000m³/ngày nhưng hiện nay đang phát với công suất trên 250.000m³/ngày, tình trạng chạy quá tải này vẫn không đảm bảo công suất cấp nước trong mùa hè năm nay và những năm sắp đến.

Để bổ sung công suất cấp nước trong các năm đến, Công ty đang tiến hành các thủ tục đầu tư nâng công suất nhà máy nước Cầu Đỏ thêm 60.000m³/ngày và đầu tư xây dựng mới nhà máy nước Hòa Liên công suất 120.000m³/ngày, nhà máy nước Hồ Hòa Trung 10.000m³/ ngày, đầu tư trạm xử lý nước Khe Lạnh 2.000m³/ngày....

III.2. Về công tác chống thất thu:

Thành lập Ban chỉ đạo để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc áp giá nước tại các Xí nghiệp cấp nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng trong toàn Công ty.

III.3. Về công tác chống thất thoát nước:

Thay thế đồng hồ của các hộ dân cư sử dụng trên 5 năm theo kế hoạch.

Thay thế dần các tuyến ống sắt tráng kẽm bằng ống HDPE.

Đầu tư trang thiết bị như máy dò ống bể, lắp đặt đồng hồ phân vùng tách mạng.

Tăng cường trách nhiệm đối với công tác trực sửa chữa, đảm bảo phát hiện nhanh chóng và sửa chữa kịp thời các điểm ống bể.

Phấn đấu hạ tỷ lệ thất thoát nước xuống dưới 15% trong một vài năm tới.

III.4. Về điều hành quản lý sản xuất:

- Tăng cường công tác nâng công suất các nhà máy nước trên cơ sở các giải pháp kỹ thuật tiên tiến, hiện đại.
- Quản lý vận hành tốt các nhà máy: Duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị. Điều hòa áp lực giữa các nhà máy khi đưa nước ra mạng lưới, tiết kiệm tối đa điện năng và hóa chất tiêu hao.
- Thay thế các máy bơm và các thiết bị điện trong các nhà máy nước có công suất tiêu thụ điện và hao hụt điện lớn bằng máy bơm hao tổn ít điện năng nhằm giảm chi phí tiền điện.
- Thực hiện tốt các quy định về khai thác và xả thải, các biện pháp bảo vệ môi trường theo Luật tài nguyên nước.
- Thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn, chất lượng nước đảm bảo theo quy chuẩn Việt Nam QCVN01: 2009/BYT của Bộ Y tế.
- Tiếp tục hoàn thiện và ban hành các quy chế quản lý.
- Triển khai thu tiền nước qua hệ thống ngân hàng.
- Triển khai cải tạo mạng lưới đường ống cho phù hợp với nhu cầu sử dụng nước.

III.5. Về triển khai thực hiện các dự án trọng điểm:

- Thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng trong đầu tư lắp đặt các tuyến ống truyền dẫn của dự án vay vốn ADB.
- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, sớm hoàn tất các thủ tục, triển khai xây dựng các nhà máy nước để tăng công suất nguồn nước cấp cho thành phố: nhà máy nước Cầu Đỏ 60.000m³/ngày, nhà máy nước Hòa Liên 120.000m³/ngày, nhà máy nước Hồ Hòa Trung 10.000m³/ ngày.
- Đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng, hoàn thành công trình đưa vào sử dụng công trình: Cải tạo trạm cấp nước Sơn Trà 1 và 2, thay thế các máy bơm tại nhà máy nước Cầu Đỏ, lắp đặt tuyến ống D300 đường Hoàng Văn Thái, D500 tuyến đường gom đường sắt, tuyến ống inox D300 qua cầu Tuyên Sơn...

IV. VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Đại hội đồng cổ đông lần đầu đã bầu ra Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng gồm 05 thành viên gồm:

| STT | Họ và tên | Chức danh |
|-----|-------------------|-------------------|
| 1 | NGUYỄN TRƯỜNG ẢNH | Chủ tịch HĐQT |
| 2 | ĐẶNG THANH BÌNH | Phó Chủ tịch HĐQT |
| 3 | HỒ HƯƠNG | Thành viên HĐQT |
| 4 | LÊ ĐỨC QUÝ | Thành viên HĐQT |
| 5 | THÁI VĂN THÀNH | Thành viên HĐQT |

IV.1. Về các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Theo quy định của Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng thì Hội đồng quản trị cần thành lập các tiểu ban để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị. Tuy nhiên, do mới đi vào hoạt động, tập trung trước mắt nhiều việc cần phải giải quyết nên HĐQT chưa thành lập các tiểu ban của HĐQT mà HĐQT cử các thành viên phụ trách từng mảng như: Quản lý dự án, Lương, Kinh doanh, Chống thất thu, thất thoát...

IV.2. Về các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong 2 tháng cuối năm 2016, Hội đồng quản trị đã thực hiện 6 (sáu) cuộc họp Hội đồng quản trị. Tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát với tư cách quan sát viên.

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Ghi chú |
|-----|-------------------|-------------------|---------------------|-------|---------|
| 1 | NGUYỄN TRƯỜNG ẮNH | Chủ tịch HĐQT | 6/6 | 100% | |
| 2 | ĐẶNG THANH BÌNH | Phó Chủ tịch HĐQT | 6/6 | 100% | |
| 3 | HỒ HƯƠNG | Thành viên HĐQT | 6/6 | 100% | |
| 4 | LÊ ĐỨC QUÝ | Thành viên HĐQT | 6/6 | 100% | |
| 5 | THÁI VĂN THÀNH | Thành viên HĐQT | 6/6 | 100% | |

IV.3. Các Nghị quyết/Quyết định:

Trong 2 tháng cuối năm 2016, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định về những vấn đề cụ thể như sau:

Nghị quyết:

| STT | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-------------|---------------|------------|--|
| 2016 | | | |
| 1 | 01/NQ-HĐQT | 14/12/2016 | V/v mua xe ô tô 7 chỗ, xe ben và xe đào phục vụ công tác |
| 2 | 02/NQ-HĐQT | 20/12/2016 | V/v phê duyệt Kế hoạch SXKD và XD CB năm 2017 |

Quyết định:

| STT | Số Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-------------|---------------|------------|---|
| 2016 | | | |
| 1 | 01/QĐ-HĐQT | 04/11/2016 | V/v Xếp lương Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 2 | 02/QĐ-HĐQT | 04/11/2016 | V/v Bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 3 | 03/QĐ-HĐQT | 04/11/2016 | V/v Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 4 | 04/QĐ-HĐQT | 04/11/2016 | V/v Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 5 | 05/QĐ-HĐQT | 04/11/2016 | V/v Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 6 | 06/QĐ-HĐQT | 04/11/2016 | V/v Bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 7 | 07/QĐ-HĐQT | 04/11/2016 | V/v Xếp lương Trưởng ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 8 | 08/QĐ-HĐQT | 04/11/2016 | V/v Ban hành quy chế trả lương đối với Ban điều hành Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 9 | 09/QĐ-HĐQT | 01/12/2016 | V/v Thành lập cửa hàng Vật tư trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 10 | 10/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 11 | 11/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Xí nghiệp Cấp nước Liên Chiểu trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 12 | 12/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Xí nghiệp Cấp nước Cẩm Lệ trực thuộc Công ty Cấp nước Đà Nẵng |
| 13 | 13/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Xí nghiệp Cấp nước Hải Châu trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp Nước Đà Nẵng |
| 14 | 14/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Xí nghiệp Cấp nước Sơn Trà trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 15 | 15/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Xí nghiệp Cấp nước Thanh Khê trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 16 | 16/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Xí nghiệp Cấp nước Ngũ Hành Sơn trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 17 | 17/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Trung tâm tư vấn Dawaco trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 18 | 18/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Xí nghiệp Sản xuất nước sạch thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 19 | 19/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Trung tâm Điều độ và Quản lý mạng lưới trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |

| STT | Số Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------|------------|--|
| 20 | 20/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Ban kinh doanh và Quan hệ khách hàng trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 21 | 21/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Ban Tài chính - Kế toán trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 22 | 22/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Ban vật tư trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 23 | 23/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Ban kỹ thuật trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 24 | 24/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Ban kế hoạch trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 25 | 25/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Ban Hành chính - Nhân sự trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 26 | 26/QĐ-HĐQT | 22/12/2016 | V/v thành lập Xi nghiệp Xây lắp Dawaco thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |
| 27 | 27/QĐ-HĐQT | 30/12/2016 | V/v thành lập Ban Quản lý dự án Cấp nước Đà Nẵng trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng |

IV.4. Về công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị:

Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các công việc theo chức năng - nhiệm vụ theo quy định và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; chỉ đạo và giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành nhằm mang lại hiệu quả kinh tế nhất cho Công ty.

Căn cứ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và tình hình thực tế của Công ty, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp để xem xét và giải quyết kịp thời các công việc thuộc trách nhiệm của HĐQT và ban hành các nghị quyết, quyết định.

Triển khai xây dựng Quy định quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng để hoàn thiện công tác quản trị công ty. Tuân thủ việc công bố thông tin theo quy định. Giám sát chặt chẽ công tác quản lý, điều hành cũng như việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

IV.5. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc Công ty:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016, thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu thông qua. Nhằm đảm bảo lợi ích của Nhà nước, cổ đông và người lao động,

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc Công ty, phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty giám sát các vấn đề:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 đề ra.

- Thực hiện các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng Quản trị đã ban hành về sản xuất kinh doanh và hoạt động của doanh nghiệp.

- Hàng tháng, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo các chỉ tiêu chính cho Hội đồng quản trị; đồng thời qua các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu kinh tế tài chính để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

IV.6. Về hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành:

Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành thực hiện đúng chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của mình theo sự phân công của Hội đồng quản trị.

IV.7. Các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Theo quy định, các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, Thư ký của Công ty phải tham gia các khóa đào tạo về Quản trị Công ty tại các cơ sở đào tạo được Ủy ban chứng khoán Nhà nước công nhận. Tuy nhiên, trong thời gian qua Ủy ban chứng khoán Nhà nước chưa mở khóa đào tạo nào nên các thành viên nói trên chưa được đào tạo theo quy định.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá tình hình hoạt động và quản trị Công ty 2 tháng cuối năm 2016 và định hướng nhiệm vụ năm 2017.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG



BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH

Tháng 6 năm 2017

**BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2016 & KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Kính gửi Quý cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH THÁNG 11 & 12 NĂM 2016

Ngày 29/10/2016 Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của Công ty Cấp nước Đà Nẵng được tiến hành và Công ty bắt đầu hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần từ ngày 01/11/2016. Sau hai tháng hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh đến 31/12/2016 như sau:

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Tháng 11+12 |
|------------|--|----------------------|--------------------|
| 1 | Lượng nước sản xuất | Triệu m ³ | 13,567 |
| 2 | Lượng nước ghi thu | Triệu m ³ | 11,334 |
| 3 | Tỷ lệ nước thất thoát <i>Tháng 11 + 12 (16,4% + 15,93%)</i> | % | 16,17 |
| 4 | Đồng hồ đặt mới | Cái | 2.364 |
| 5 | Đồng hồ thay thế | Cái | 938 |
| 6 | Giá trị ngành xây lắp | Tỷ đồng | 10,721 |
| 7 | Doanh thu ngành nước | Tỷ đồng | 65,292 |
| 8 | Doanh thu ngành xây lắp | Triệu đồng | 421,978 |
| 9 | Doanh thu ngành vật tư | Triệu đồng | 538,047 |
| 10 | Doanh thu nước đóng chai | Triệu đồng | 65,369 |
| 11 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 16,306 |

II. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

1. Tình hình chung

Hiện nay, tổng công suất thiết kế của hệ thống cấp nước thành phố Đà Nẵng là 210.000 m³/ngày, tuy nhiên, công suất khai thác đã đạt mức 260.000 m³/ngày (vượt 23,8% so với công suất thiết kế). Trong khi đó, nhu cầu dùng nước của thành phố vẫn cần thêm 50.000 ÷ 60.000 m³/ngày.

Theo số liệu thống kê, lượng nước cấp trong 6 tháng đầu năm 2017 tăng 8,91% ÷ 9,64% so với năm 2016 và lượng nước cấp hàng ngày trong tháng

6/2017 tăng 11,27% ÷ 14,04% so với cùng kỳ năm 2016. Nguyên nhân nhu cầu dùng nước tăng có thể do nắng nóng kéo dài và lượng khách du lịch tăng cao. Theo số liệu của Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng, trong tháng 5 có khoảng 620.000 lượt khách đến Đà Nẵng, tăng 46,8% so với cùng kỳ năm 2016; có gần 300.000 lượt khách lưu trú, tăng 79,68% so với cùng kỳ năm 2016. Do đó, nhiều khu vực như Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn, Liên Chiểu thường xuyên thiếu nước, các khách hàng có ý kiến với Dawaco và lãnh đạo các cấp về tình trạng thiếu nước.

Mạng lưới đường ống chuyển dẫn chính đến một số khu vực đặc biệt là Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn, Liên Chiểu và Hòa Vang còn thiếu dẫn đến áp lực nước cuối nguồn bị yếu. Một số tuyến ống và một số khu dân cư còn sử dụng ống thép nên chất lượng nước chưa đạt yêu cầu.

Trước tình trạng thiếu nước kéo dài, lãnh đạo thành phố có các chỉ đạo cụ thể trong việc đầu tư từ nguồn sản xuất đến phát triển mạng lưới. Công ty đã và đang triển khai nhiều công việc trong đầu tư, quản lý để nâng cao chất lượng sản xuất cấp nước và dịch vụ khách hàng.

Công tác quản lý của Dawaco những năm trước đây đã có nề nếp, tạo nền tảng cho sự ổn định và phát triển của Công ty trên nhiều lĩnh vực. Tuy nhiên khi chuyển sang Công ty Cổ phần có nhiều yếu tố cần điều chỉnh để thích ứng với mô hình mới. Những thay đổi này cần được tiến hành sớm nhưng cũng phải điều tiết hài hòa, có phương pháp khoa học và lộ trình cụ thể để mang lại hiệu quả tốt nhất cho Dawaco.

2. Các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh

2.1. Nguồn cấp nước

- Tăng công suất tại các nhà máy: nhà máy nước Cầu Đỏ và Sân Bay tăng cường tối đa khả năng làm việc máy móc và các công trình kết hợp với điều tiết lưu lượng và áp lực trên mạng lưới đường ống. Đầu tư cải tạo một số công trình từ trạm bơm cấp I, bể lắng, bể lọc, trạm bơm cấp II và các công trình phụ trợ tại Cầu Đỏ để nâng công suất từ 170.000 lên 200.000 và 230.000 m³/ngđ. Hoàn thành việc thay thế máy bơm Trạm cấp II NMN Cầu Đỏ theo chương trình JCM của Nhật Bản.

- Lắp đặt tạm cụm xử lý lưu động công suất 2.000 m³/ngày khai thác nước Hồ Xanh cấp cho khu vực phường Thọ Quang, Sơn Trà và Khu du lịch biển Bãi Bắc trong dịp APEC 2017 sắp đến; Lắp đặt bể lọc công suất 2.000 m³/ngđ tại Khe Lạnh để cấp nước cho các khu vực cuối tuyến 602, Hoàng Văn Thái.

- Giao cho các Xi nghiệp cấp nước chủ động đặt một số máy bơm tăng áp cục bộ cho một số khu dân cư, đặt một số bồn chứa nước 1 ÷ 1,5 m³ và dùng xe bồn cấp nước đến các điểm dân cư cuối nguồn khi có nhu cầu. Hoàn thành cải tạo trạm cấp nước Sơn Trà 1, 2.

- Tiếp nhận và đầu tư nâng công suất cho trạm cấp nước Phú Sơn để cấp nước cho khu vực xã Hòa Phong, Hòa Khương và giảm áp lực cấp nước cho Nhà máy nước Cầu Đỏ.

- Trong quý IV/2017 khởi công xây dựng nâng công suất nhà máy nước Cầu Đỏ từ thêm 60.000 m³/ngày và nhà máy nước hồ Hòa Trung công suất 10.000 m³/ngày; xây dựng bể chứa nước sạch nhà máy nước Sân Bay. Làm các thủ tục đầu tư xây dựng nhà máy nước Hòa Liên công suất 120.000 m³/ngày.

- Làm thủ tục và triển khai đầu tư Trạm bơm tăng áp và bể chứa nước khu công nghiệp Hòa Khánh; bể chứa bùn nhà máy nước Sân Bay.

- Từ đầu năm đã triển khai việc lắp đặt máy phát điện dự phòng cho Trạm bơm An Trạch và nhà máy nước Sân Bay, đến tháng 06 đã hoàn thành 02 công trình.

2.2. Mạng lưới

- Đầu tư các tuyến ống phục vụ APEC và mạng lưới cấp nước các khu dân cư theo kế hoạch 2017. Từ đầu năm công ty đã triển khai thi công và hoàn thành các tuyến ống: D300 Hoàng Văn Thái, D200 Yên Thế - Bắc Sơn; đấu nối tuyến ống D400 tăng cường nước cho nhà máy nước Sân Bay. Đang thi công tuyến ống Chu Huy Mân D300/250. Trong quý III/2017 sẽ thay thế tuyến ống D300ST qua cầu Tiên Sơn bằng ống D300 inox để tăng lưu lượng cho khu vực Ngũ Hành Sơn, Sơn Trà; lắp đặt một số tuyến ống D300 ÷ 200 đường Võ Nguyên Giáp, Chu Huy Mân, Võ Văn Kiệt và một số tuyến ống khác D150 ÷ 100.

- Hoàn thiện thủ tục đầu tư 40 km đường ống chuyển dẫn chính D400 ÷ D1200 theo Dự án vay vốn ADB đưa nước sạch từ nhà máy nước Hòa Liên và nhà máy nước Cầu Đỏ về thành phố để khởi công trong quý II/2018.

- Hoàn thành tuyến ống D500 dọc đường sắt nối với trục 1 Tây Bắc.

2.3. Chất lượng nước

- Tăng cường kiểm soát chất lượng nước thô, nước sạch tại các nhà máy.

- Lắp đặt các thiết bị kiểm soát chất lượng nước tại các nhà máy và mạng lưới.

- Đang triển khai các thủ tục xây dựng phòng xét nghiệm nước đạt chuẩn tại nhà máy nước Cầu Đỏ, dự kiến hoàn thành trong năm 2017.

2.4. Giảm thất thoát – thất thu

- Phần đầu đạt tỷ lệ thất thoát dưới 15% trong vài năm đến, phát huy hiệu quả của Ban giảm thất thoát.

- Hoàn thiện việc lắp đặt khoảng 17 đồng hồ điện từ D150 – 200 để phân vùng tách mạng trong toàn thành phố, kinh phí ước khoảng 5,3 tỷ đồng. Lắp đặt một số đồng hồ cơ kiểm soát thất thoát các khu vực nhỏ. Đặt mới và thay thế

gần 12.000 m đường ống thép các khu dân cư. Kế hoạch cho việc thay thế đặt mới với tổng mức đầu tư khoảng 25 tỷ đồng, đến hết tháng 05 đã thực hiện khoảng 13,1 tỷ.

- Thành lập Ban giám thất thoát, tổ chức hội thảo chuyên đề về giám thất thoát, duy trì thường xuyên hoạt động của Ban và đề ra nhiều giải pháp cụ thể. Điều chuyển việc dò tìm ống bể về các xí nghiệp cấp nước, trang bị thêm 03 bộ dụng cụ dò tìm cho các đơn vị với khoảng 0,6 tỷ đồng.

- Tiếp tục hoàn thiện chương trình GIS để tăng cường công tác quản lý.

- Công ty đã thành lập Ban giám thất thu, tiến hành thường xuyên việc kiểm tra áp giá tiêu thụ nước và rà soát công nợ.

- Công ty đã lập đề án và đang triển khai việc thu tiền nước tại địa chỉ khách hàng sang các điểm thu tập trung và nhờ thu qua các ngân hàng như VIDB, Viettinbank, Argribank... Hiện nay đang chuẩn bị các bước tuyên truyền, thông báo và xây dựng quy trình, các biện pháp nghiệp vụ để triển khai.

- Nâng cấp chương trình Billing để nâng cao hiệu quả quản lý, đã triển khai việc thu thập cập nhật thông tin khách hàng để nâng cao chất lượng dịch vụ. Đồng thời rà soát, ký hợp đồng lại với một số đối tượng khách hàng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, gắn hiệu quả giám thất thoát thất thu với chế độ khen thưởng hợp lý.

2.5. Nâng cao chất lượng dịch vụ

- Tăng cường, cải tiến hoạt động của các nhóm chăm sóc khách hàng. Kịp thời sửa chữa, khắc phục sự cố và các kiến nghị của khách hàng.

- Triển khai có hiệu quả đề án không thu tiền nước tại địa chỉ khách hàng.

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ nhân viên, đào tạo các nhân viên tiếp xúc với khách hàng luôn có thái độ thân thiện, hỗ trợ khách hàng.

2.6. Quản lý đầu tư

- Tăng cường công tác quản lý đầu tư, đảm bảo hiệu quả đúng quy định. Xây dựng và hoàn thiện quy trình quản lý XDCB.

- Tăng cường chất lượng thi công, chất lượng tư vấn thiết kế, giám sát.

- Về danh mục đầu tư các công trình xây dựng cơ bản có danh sách cụ thể kèm theo báo cáo.

2.7. Các vấn đề khác

- Ổn định môi trường làm việc, nâng cao mức thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

- Sắp xếp bộ máy quản lý phù hợp với thực tế sản xuất, thực hiện tốt nội quy, quy chế của Công ty, áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý điều hành. Liên doanh, liên kết để nâng cao hiệu quả sản xuất đầu tư.

- Duy trì các hoạt động văn hóa, xã hội tạo môi trường văn hóa doanh nghiệp lành mạnh.

3. Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

3.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2017 |
|-----|---------------------------------------|----------------------|----------|
| 1 | Nước sản xuất | triệu m ³ | 85,589 |
| 2 | Nước ghi thu | triệu m ³ | 71,245 |
| 3 | Đồng hồ nước đặt mới | chiếc | 10.500 |
| 4 | Đồng hồ nước thay thế | chiếc | 6.000 |
| 5 | Tỷ lệ thất thoát | % | ≤ 16,7% |
| 6 | Giá trị ngành xây lắp | tỷ đồng | 57 |
| 7 | Doanh thu | tỷ đồng | 429,675 |
| | - Ngành nước | tỷ đồng | 409,375 |
| | - Ngành xây lắp | tỷ đồng | 6,4 |
| | - Ngành vật tư | tỷ đồng | 1,00 |
| | - Nước đóng chai | tỷ đồng | 0,6 |
| | - Doanh thu tài chính + thu nhập khác | tỷ đồng | 12,3 |
| 8 | Lợi nhuận trước thuế | tỷ đồng | 85,725 |

3.2. Các chỉ tiêu Xây dựng cơ bản

- Vốn đầu tư từ nguồn vốn của Dawaco : 243,935 tỷ đồng
- Vốn vay (dự kiến) : 132,858 tỷ đồng
- Vốn sử dụng quỹ khoa học – công nghệ : 3,155 tỷ đồng
- Chi phí sửa chữa thường xuyên : 7,267 tỷ đồng
- Chi phí sửa chữa lớn : 1,760 tỷ đồng

Trên đây là tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và dự kiến phương hướng, kế hoạch năm 2017 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 xem xét và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn Quý cổ đông!

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG



BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

Tháng 6 năm 2017

Số: /BC-BKS

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 6 năm 2017

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

*Kính thưa: - Quý vị Đại biểu!
- Quý vị cổ đông!*

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng và quy định của pháp luật hiện hành, Ban Kiểm soát nhất trí thông qua báo cáo tình hình hoạt động, kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh từ ngày 01/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng như sau:

I. Về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát công ty:

1. Ban kiểm soát đã họp, thống nhất phân công nhiệm vụ của từng thành viên Ban kiểm soát phù hợp với Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp luật hiện hành. Ban Kiểm soát thường xuyên họp và trao đổi thông tin để nắm bắt được tình hình quản trị công ty và tổng hợp phân tích trao đổi các ý kiến nhằm đưa ra các biện pháp nhằm mang lại lợi ích chung cho Công ty.
2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban sản xuất kinh doanh hàng tháng của Công ty; tham gia đóng góp ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.
3. Tổ chức kiểm tra, giám sát chương trình hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc công ty; xem xét các Nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc công ty ban hành trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định.
4. Xem xét trình tự, thủ tục bổ nhiệm các chức danh Lãnh đạo tại các Xí nghiệp thành viên trực thuộc;
5. Soát xét việc ban hành các văn bản, nội quy, quy chế trong công ty... phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty.
6. Kiểm tra, giám sát tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh do Nghị quyết Đại hội cổ đông lần đầu thông qua ngày 29/10/2016.
7. Thẩm định Báo cáo tài chính từ ngày 01/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.

II. Kết quả giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty:

1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Sau kết quả Đại hội đồng cổ đông lần đầu ngày 29/10/2016, Hội đồng quản trị công ty đã xây dựng chương trình hoạt động dựa trên kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Nghị quyết đại hội đã thống nhất thông qua.
- Hội đồng quản trị đã định hướng có tính chiến lược để Công ty phát triển bền vững và ổn định, mở rộng mối quan hệ, tiếp cận và phối kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, mở rộng vùng cấp nước và phát triển khách hàng, nâng cao vị thế của Công ty.

2. Về hoạt động quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám đốc đã trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty.
- Tổ chức các cuộc họp giao ban giữa Ban Tổng Giám đốc cùng lãnh đạo các Xí nghiệp, các Ban trong công ty hàng tháng để nghe các báo cáo của các đơn vị trực thuộc để từ đó đưa ra những giải pháp cụ thể để điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đạt các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

III. Công tác thẩm định báo cáo tài chính Công ty từ 01/11/2016 đến 31/12/2016:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm soát tình hình tài chính của Công ty và xem xét báo cáo đã được kiểm toán độc lập kiểm toán.
- Ban Kiểm soát thống nhất với các số liệu và nội dung các Báo cáo của Công ty Cổ phần cấp nước Đà Nẵng như: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/11/2016 đến ngày 31/12/2016 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán và kế toán AAC.

1. Kết quả hoạt động kinh doanh:

| STT | CHỈ TIÊU | ĐVT | TỪ 01/11/2016 ĐẾN 31/12/2016 |
|-----|----------------------------|----------------|------------------------------|
| 1 | Sản lượng nước ghi thu | m ³ | 11.334.492 |
| 2 | Tổng doanh thu | đồng | 66.317.238.032 |
| | - Ngành nước | đồng | 65.291.842.763 |
| | - Ngành Xây lắp | đồng | 421.978.539 |
| | - Ngành Vật tư | đồng | 538.047.275 |
| | - Ngành nước đóng chai | đồng | 65.369.455 |
| 3 | Tổng lợi nhuận trước thuế | đồng | 16.306.226.565 |
| 4 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | đồng | 3.674.197.936 |
| 5 | Tổng lợi nhuận sau thuế | đồng | 12.632.028.629 |

2. *Vốn chủ sở hữu:*

- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 01/11/2016: 579.640.610.000 đồng. Đây là giá trị vốn điều lệ tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần; trong đó Nhà nước nắm giữ 60,079%; Nhà đầu tư chiến lược nắm giữ 34,999% và người lao động nắm giữ 4,922%.
- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2016: 601.266.176.894 đồng, tăng 21.625.566.894 đồng so với thời điểm 01/11/2016 do khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 12.632.028.629 đồng và thặng dư vốn cổ phần là 8.993.538.265 đồng.

3. *Hiệu quả kinh doanh:*

- Do thời gian hoạt động theo hình thức công ty cổ phần chỉ trong 2 tháng nên không đảm bảo cơ sở đánh giá toàn diện các chỉ số về khả năng sinh lời cũng như hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, qua theo dõi tình hình thực tế, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã kịp thời ổn định tổ chức, triển khai các nhiệm vụ và tiếp tục duy trì tốt hoạt động kinh doanh trên các mặt, không để xảy ra tình trạng gián đoạn hoặc đình trệ sau khi chuyển đổi.
- Qua rà soát, Công ty đã ghi nhận doanh thu, chi phí đảm bảo nguyên tắc phù hợp. Doanh thu lĩnh vực sản xuất nước bình quân 32,6 tỷ đồng/tháng, tương đương với mức bình quân của 10 tháng đầu năm; lợi nhuận của 2 tháng cuối năm 2016 (16,3 tỷ đồng; bình quân 8,15 tỷ đồng/tháng), cao hơn mức lợi nhuận bình quân của 10 tháng đầu năm 2016 là 0,37 tỷ đồng/tháng (77,8 tỷ đồng; bình quân 7,78 tỷ đồng/tháng).

4. *Tình hình quản lý công nợ:*

- Nợ Phải thu: Tổng nợ phải thu ngắn hạn (không có nợ phải thu dài hạn) tại thời điểm lập báo cáo tài chính là 25.641.590.354 đồng; trong đó có 1.955.610.271 đồng nợ phải thu khó đòi và đã được Công ty trích lập dự phòng theo quy định. Phần lớn các khoản nợ phải thu là của các đối tượng là các Ban quản lý với công nợ tiền xây lắp và công nợ tiền nước. Công ty đã thực hiện đối chiếu, xác nhận trên 90%. Nhìn chung, ngoài khoản nợ khó đòi đã được trích lập dự phòng, các khoản nợ còn lại vẫn đảm bảo khả năng thu hồi.
- Nợ phải trả: Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2016 là 430.494.313.360 (nợ ngắn hạn 211.510.799.932 đồng; nợ dài hạn 218.983.513.428 đồng). Trong số nợ phải trả, chủ yếu liên quan đến nợ phải trả cho ngân sách thành phố đối với khoản lợi nhuận sau thuế (81 tỷ đồng) và hoàn trả vốn ngân sách đầu tư dự án cấp nước (209 tỷ đồng); Công ty đảm bảo khả năng cân đối nguồn thanh toán để các khoản nợ này đúng thời gian quy định (hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 2,7 lần).

5. *Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và quỹ tiền lương của người lao động trong 2 tháng 11+12/2016*

- Công ty đã thực hiện trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tháng 11+12 năm 2016 số tiền: 634.540.800 đồng (chuyên trách là 499.200.000 đồng; không chuyên trách là 36.000.000 đồng).
- Về tình hình lao động và tiền lương người lao động:
 - + Số lao động có mặt đến 31/12/2016 là: 611 người chính thức, 2 người thử việc và 76 người công nhân thời vụ.
 - + Quỹ tiền lương đã trích 2 tháng 11+12 năm 2016 là: 15.047.108.173 đồng
- Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người lao động, người quản lý Công ty thực hiện theo nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2015 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BĐTBH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động – Thương binh và xã hội. Đó đó, trước mắt ghi nhận theo số liệu Công ty báo cáo; Công ty có trách nhiệm lập hồ sơ quyết toán quỹ tiền lương thực hiện gửi cơ quan chức năng thẩm định, báo cáo UBND thành phố làm cơ sở xác định số liệu chính thức về chi phí tiền lương.

IV. Kiến nghị:

1. Hoạt động kinh doanh của 2 ngành nước đóng chai và vật tư chưa hiệu quả, công ty chưa tính đủ chi phí. Cụ thể ngành Vật tư chỉ tính chi phí lương cơ bản, chưa có các chi phí khác. Ngành nước đóng chai chưa đặt đồng hồ xác định nước đầu vào, chưa tính xăng xe phục vụ chở nước cho khách hàng, tiền lương chỉ tính lương cơ bản. Đề nghị Ban Tổng Giám đốc xem xét hiệu quả hoạt động của Cửa hàng vật tư; sản xuất nước đóng chai.
2. Theo báo cáo tài chính, chi phí Xây dựng cơ bản dở dang của Công ty là 25.416.145.597 đồng, trong đó có rất nhiều công trình đã lâu, đề nghị Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo xử lý những công trình cũ còn tồn đọng.
3. Quản lý vật tư: Đề nghị Công ty rà soát, hoàn chỉnh quy trình mua sắm, quản lý vật tư, hàng hóa trong đó đảm bảo tính hợp lý của nhu cầu vật tư cũng như việc kiểm tra, đối chiếu, giám sát giữa bộ phận kế toán và thủ kho các kho của Công ty và Xí nghiệp cấp nước.

V. Phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017:

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch năm 2017 như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ, Nghị Quyết Đại Hội Cổ Đông, các quy chế quản trị nội bộ của Hội đồng quản trị.
- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, việc ký kết các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch 2017 đã được Hội đồng Quản trị thông qua.
- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm của Công ty.
- Tham gia góp ý các văn bản quản lý nội bộ của Công ty sắp ban hành.
- Kiểm tra, giám sát tình hình quản lý dòng tiền, phân phối lợi nhuận, quyết toán quỹ tiền lương tháng 11,12/2016.

- Xem xét việc xây dựng các định mức, các biện pháp tiết giảm chi phí nhằm tăng hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Kiểm tra tình hình trả lương và các chế độ khác cho người lao động.
- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ và bất thường theo Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty hoạt động 2 tháng cuối năm 2016 và phương hướng năm 2017, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017.

Xin trân trọng cảm ơn Quý vị đã chú ý lắng nghe./.

T/M BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG



TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC GÓP VỐN XÂY DỰNG CÁC
NHÀ MÁY NƯỚC

Tháng 6 năm 2017

Số: _____/TTTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 06 năm 2017

TỜ TRÌNH

“V/v góp vốn xây dựng các nhà máy nước”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;
- Căn cứ Thông báo Kết luận số 195/TB-VP ngày 12/06/2017 của Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng V/v kết luận của Chủ tịch UBND thành phố Huỳnh Đức Thơ tại cuộc họp nghe báo cáo tình hình cấp nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Hiện nay nhu cầu dùng nước của thành phố tăng cao, các nhà máy nước hiện có đang hoạt động vượt công suất thiết kế đến 25%. Công ty đã lập các dự án đầu tư mới, nâng công suất các nhà máy nước (NMN): Hòa Liên 120.000m³/ngđ, Hồ Hòa Trung 10.000m³/ngđ và Cầu Đỏ 120.000m³/ngđ, phân kỳ I: 60.000m³/ngđ.

Nếu Công ty đầu tư các NMN trên theo hình thức thông thường thì thời gian hoàn thành NMN Hòa Liên sớm nhất là tháng 01/2021; NMN Hồ Hòa Trung sớm nhất là tháng 01/2019 và NMN Cầu Đỏ sớm nhất là tháng 06/2020.

Nếu Công ty được góp vốn với các nhà đầu tư tiềm năng và góp vốn ở mức dưới 30% thì giảm được nhiều thủ tục đầu tư. Khi đó thời gian đưa các nhà máy nước vào hoạt động dự kiến: NMN Hòa Liên là tháng 01/2020; NMN Hồ Hòa Trung là tháng 06/2018 và Nhà máy nước Cầu Đỏ là tháng 11/2018.

HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét cho Công ty được góp vốn với các nhà đầu tư tiềm năng với tỷ lệ góp vốn dưới 29% để thành lập các công ty cổ phần cấp nước thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng nhà máy nước.

Các nội dung triển khai chi tiết, Đại hội ủy quyền cho HĐQT thực hiện theo quy định hiện hành và Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông quyết định!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG



TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU
TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Tháng 6 năm 2017

Số: /TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2017

**TỜ TRÌNH
Về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông về Phương án phát hành tăng vốn điều lệ chi tiết như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỢT PHÁT HÀNH:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH:

Bổ sung vốn Điều lệ để đầu tư các Dự án nâng công suất cấp nước của Công ty nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của Thành phố trong những năm đến bao gồm:

- + Dự án Nhà máy nước Hồ Hòa Trung công suất 10.000m³/ngày
- + Dự án nâng công suất Nhà máy nước Cầu đỏ thêm 120.000m³/ngày-
Phân kỳ I (2017-2019) nâng công suất thêm 60.000m³/ngày
- + Dự án Nhà máy nước Hòa Liên công suất 120.000m³/ngày

III. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty từ 579.640.610.000 đồng lên 779.640.610.000 đồng trong năm 2017. Phương án phát hành cụ thể như sau:

+ Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

Tổng khối lượng phát hành 20.000.000 cổ phần

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

Tổng giá trị theo mệnh giá: 200.000.000.000 đồng

Loại cổ phiếu: cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có trên trong danh sách chốt danh sách cổ đông để phát hành thêm cổ phiếu.

Tỷ lệ phát hành: 34,5% (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu được quyền mua thêm 34,5 cổ phiếu phát hành thêm).

Nguyên tắc xác định giá phát hành: Giá phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng được căn cứ trên giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 31/12/2016;

Giá trị sổ sách/cổ phiếu=Nguồn vốn chủ sở hữu/Số lượng cổ phần đang lưu hành

Về tỷ lệ chào bán thành công: Trong trường hợp tỉ lệ chào bán chưa đạt đến 100% theo số tiền dự kiến phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT có kế hoạch phân phối số cổ phần không bán được theo tỉ lệ đã bán được để huy động đủ số vốn dự kiến phát hành.

Thời gian dự kiến phát hành: ngay sau khi được sự chấp thuận của UBCKNN. Dự kiến cuối quý IV/2017.

IV. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH:

Số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu dự kiến là 200.000.000.000 đồng của đợt phát hành nêu trên dự kiến sẽ dùng để đầu tư cho Dự án và các công tác đầu tư xây dựng khác phân bổ như sau:

| STT | Mục đích | Số tiền dự kiến | Thời gian dự kiến |
|------------|--|------------------------|---|
| 1 | Đầu tư góp vốn dự án Nhà máy nước Hồ Hòa Trung công suất 10.000 m ³ /ngày | 10.000.000.000 | Khởi công 9/2017 Hoạt động: 6/2018 |
| 2 | Đầu tư góp vốn Dự án nâng công suất Nhà máy nước Cầu đò thêm 120.000 m ³ /ngày- Phân kỳ I (2017-2019) nâng công suất thêm 60.000 m ³ /ngày | 26.000.000.000 | Khởi công 11/2017 Hoạt động: 11/2018 |
| 3 | Đầu tư góp vốn Dự án Nhà máy nước Hòa Liên công suất 120.000 m ³ /ngày | 164.000.000.000 | Khởi công 12/2017 Hoạt động: 1/2020 |
| | Tổng | 200.000.000.000 | |

V. ĐỀ NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án tăng vốn điều lệ với các nội dung nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

-Triển khai lập phương án phát hành, lựa chọn thời điểm phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành.

- Sau khi làm xong các thủ tục theo qui định, Hội đồng quản trị sẽ xin ý kiến bằng văn bản các cổ đông trước khi tiến hành thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, Ban TCKT

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG



BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ CÁC TỜ TRÌNH KHÁC

Tháng 6 năm 2017

Số: _____ /TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính 2 tháng cuối năm 2016
đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;
- Căn cứ Báo cáo tài chính 2 tháng cuối năm 2016 đã được kiểm toán,

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính 2 tháng cuối năm 2016 đã được kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

Báo cáo tài chính 2 tháng cuối năm 2016 đã được công bố thông tin theo qui định, đồng thời đã được đăng tải trên website www.dawaco.com.vn của Công ty bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán viên
2. Bảng cân đối kế toán ngày 31.12.2016
3. Báo cáo kết quả kinh doanh 2 tháng cuối năm 2016
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tài chính như sau:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đến ngày 31 tháng 12 năm 2017

DVT: đồng

| TÀI SẢN | | Mã số | 01/11/2016 | 31/12/2016 |
|--------------------------|------------------------------------|------------|--------------------------|--------------------------|
| A. | TÀI SẢN NGẮN HẠN | 100 | 574.018.648.943 | 595.381.013.362 |
| I. | Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | 512.275.748.061 | 485.094.424.802 |
| II. | Đầu tư tài chính | 120 | | 52.296.264.371 |
| III. | Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | 27.455.847.589 | 25.641.590.354 |
| IV. | Hàng tồn kho | 140 | 34.147.605.033 | 31.901.811.159 |
| V. | Tài sản ngắn hạn khác | 150 | 139.448.260 | 446.922.676 |
| B. | TÀI SẢN DÀI HẠN | 200 | 444.002.480.893 | 436.379.476.892 |
| I. | Các khoản phải thu dài hạn | 210 | | |
| II. | Tài sản cố định | 220 | 383.080.492.169 | 373.545.452.565 |
| III. | Bất động sản đầu tư | 230 | | |
| IV. | Tài sản dở dang dài hạn | 240 | 22.629.635.920 | 25.416.145.597 |
| V. | Đầu tư tài chính dài hạn | 250 | | |
| VI. | Tài sản dài hạn khác | 260 | 38.292.352.804 | 37.417.878.730 |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN | | 270 | 1.018.021.129.836 | 1.031.760.490.254 |

| NGUỒN VỐN | | Mã số | 01/11/2016 | 31/12/2016 |
|----------------------------|-----------------------------------|------------|--------------------------|--------------------------|
| C. | NỢ PHẢI TRẢ | 300 | 663.519.697.167 | 430.494.313.360 |
| I. | Nợ ngắn hạn | 310 | 445.023.863.573 | 211.510.799.932 |
| II. | Nợ dài hạn | 330 | 218.495.833.594 | 218.983.513.428 |
| D. | VỐN CHỦ SỞ HỮU | 400 | 354.501.432.669 | 601.266.176.894 |
| I. | Vốn chủ sở hữu | 410 | 354.501.432.669 | 601.266.176.894 |
| 1. | Vốn góp của chủ sở hữu | 411 | 134.777.027.887 | 579.640.610.000 |
| 2. | Thặng dư vốn cổ phần | 412 | | 8.993.538.265 |
| 4. | Vốn khác của chủ sở hữu | 414 | 82.033.434.265 | |
| 6. | Chênh lệch đánh giá lại tài sản | 416 | 129.267.464.860 | |
| 8. | Quỹ đầu tư phát triển | 418 | 4.477.135.679 | |
| 11. | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 421 | | 12.632.028.629 |
| 12. | Nguồn vốn đầu tư XDCB | 422 | 3.946.369.978 | |
| II. | Nguồn kinh phí và quỹ khác | 430 | | |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | | 440 | 1.018.021.129.836 | 1.031.760.490.254 |

KẾT QUẢ KINH DOANH

Tháng 11+12 năm 2016

ĐVT: đồng

| Chỉ tiêu | | Mã số | Số tiền |
|----------|---|-------|----------------|
| 1. | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 01 | 66.317.238.032 |
| 2. | Các khoản giảm trừ doanh thu | 02 | - |
| 3. | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 10 | 66.317.238.032 |
| 4. | Giá vốn hàng bán | 11 | 34.204.895.676 |
| 5. | Lợi nhuận gộp về bán hàng và ccấp dịch vụ | 20 | 32.112.342.356 |
| 6. | Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | 3.140.698.378 |
| 7. | Chi phí tài chính | 22 | 761.591.987 |
| | - Trong đó: Chi phí lãi vay | 23 | |
| 8. | Chi phí bán hàng | 25 | 8.372.820.625 |
| 9. | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 26 | 9.908.729.482 |
| 10. | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 30 | 16.209.898.640 |
| 11. | Thu nhập khác | 31 | 96.328.342 |
| 12. | Chi phí khác | 32 | 417 |
| 13. | Lợi nhuận khác | 40 | 96.327.925 |
| 14. | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 50 | 16.306.226.565 |

| Chỉ tiêu | | Mã số | Số tiền |
|-----------------|--|--------------|----------------|
| 15. | Chi phí thuế TNDN hiện hành | 51 | 3.674.197.936 |
| 16. | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 60 | 12.632.028.629 |
| 17 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | | 218 |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Ban TCKT

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Số: /TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2017

TỜ TRÌNH

**V/v: Trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận 2 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch
Phân phối lợi nhuận năm 2017**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông về trích lập và sử dụng nguồn lợi nhuận sau thuế theo báo cáo tài chính 2 tháng cuối năm 2016 đã được kiểm toán và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

1/Về phân phối lợi nhuận 2 tháng cuối năm 2016:

- Lợi nhuận trước thuế là 16.306.226.565 đồng,
- Thuế thu nhập doanh nghiệp là 3.674.197.936 đồng,
- Lợi nhuận sau thuế là 12.632.028.629 đồng phân phối như sau:
 - + Trích Quỹ khen thưởng 5%: 631.601.431 đồng
 - + Trích Quỹ phúc lợi 4% : 505.281.145 đồng
 - + Trích Quỹ Ban quản lý điều hành: 52.000.000 đồng
 - + Chia cổ tức 2 tháng 11.443.146.053 đồng (tỉ lệ 1,97%)

2/Về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau :

- Tổng doanh thu : 429.675.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 85.675.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 66.866.000.000 đồng
- Phân phối các quỹ : 14.699.000.000 đồng
- Chia cổ tức : 52.167.000.000 đồng
- Tỉ lệ chia cổ tức : 9%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Ban TCKT

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Số: /TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo Quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát 2 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch quỹ lương và thù lao năm 2017

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 10 năm 2016 của Đại hội đồng cổ đông lần đầu của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo Quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát 2 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch quỹ lương và thù lao năm 2017 như sau:

I/ Quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát 2 tháng cuối năm 2016 như sau:

Tổng tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát 2 tháng cuối năm 2016 là 392.822.400 đồng. Trong đó:

- Tiền lương HĐQT chuyên trách: 3 người số tiền lương là 276.249.600 đồng
- Thù lao của HĐQT không chuyên trách: 2 người số tiền thù lao là 20.000.000 đồng
- Tiền lương của Kiểm soát viên chuyên trách: 1 người số tiền lương là 80.572.800 đồng
- Thù lao của Kiểm soát viên không chuyên trách: 2 người số tiền là 16.000.000 đồng.

II/ Kế hoạch quỹ lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2017:

Tổng tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017 là 2.227.200.000 đồng. Trong đó:

- Tiền lương HĐQT chuyên trách: 3 người số tiền lương là 1.382.400.000 đồng
- Thù lao của HĐQT không chuyên trách: 2 người số tiền thù lao là 120.000.000 đồng
- Tiền lương của Kiểm soát viên chuyên trách: 2 người số tiền lương là 676.800.000 đồng
- Thù lao của Kiểm soát viên không chuyên trách: 1 người số tiền là 48.000.000 đồng

Nếu năm 2017, Công ty đạt và vượt kế hoạch sẽ có sự điều chỉnh theo qui định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quyết toán Quỹ lương, thù lao 2 tháng cuối năm 2016 và thông qua Quỹ lương, thù lao kế hoạch năm 2017.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Ban TCKT

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Số: /TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2017

TỜ TRÌNH

**V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán
báo cáo tài chính năm 2017**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn danh sách các Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một trong các Công ty kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017. Danh sách các Công ty kiểm toán gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY ACA
- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

Các đơn vị kiểm toán trên nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán được Bộ Tài chính chấp thuận được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2017 theo Quyết định số 2464/QĐ-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Ban TCKT

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**